

Lyric

One thing I ask, this alone I seek,
To dwell in the house of the Lord all my days.

* For one day within your temple
heals every day alone.
O Lord, bring me to your dwelling.

1 Hear, O Lord, the sound of my calling.
Hear, O Lord, and show me your way.

2 The Lord is my light
and hope of salvation.
The Lord is my refuge;
whom should I fear?

3 Wait on the Lord,
and hope in this mercy.
Wait on the Lord,
and live in his love.

Lời dịch

Một điều con kiếm con xin,
là được ngụ trong nhà Chúa suốt đời con.
Vì một ngày trong đền Ngài
hàn gắn mọi ngày đơn lẻ.
Ôi, lạy Chúa! Xin cho con được ngụ nơi nhà Ngài.

Lạy Chúa! Xin nghe tiếng con kêu cầu.
Lạy Chúa! Xin nhận lời và dẫn con theo đường lối của Ngài.

Đức Chúa là ánh sáng của con
và là niềm hy vọng ơn cứu độ.
Đức Chúa là nơi con trú ẩn,
con còn phải sợ chi ai?

Hãy đến phụng sự Chúa
và cậy trông vào lòng thương xót của Ngài.
Hãy đến phụng sự Chúa
và sống trong tình thương của Ngài

Usage

Day: Solemnities and Feasts, The Commemoration of All the Faithful Departed (All Souls' Day) (November 2)
Ngày: Lễ trọng và lễ kính, Lễ cầu nguyện cho tất cả các tín hữu đã qua đời (Các Đẳng Linh hồn) (ngày 02 tháng 11)

Ritual: Order of Christian Funerals, Funeral Liturgy for Adults; Rite of Anointing (Care of the Sick)
Nghỉ lễ: Nghi thức Tang lễ Thiên Chúa giáo, phụng vụ tang lễ cho người lớn; Nghi thức Xức Dầu (Chăm sóc bệnh)

Scripture: Psalm, 27
Kinh Thánh: Thánh Vịnh, 27

Topical: Care of the Sick, Hope, Kingdom / Reign of God, Longing for God, Meditation
Chuyên đề: Chăm sóc bệnh, Hy vọng, Thiên Đàng / Nước Thiên Chúa, Dâng Thiên Chúa, Tĩnh tâm

Vocabulary

- **Salvation** (danh từ): Deliverance from sin and its consequences, believed by Christians to be brought about by faith in Christ: Giải thoát khỏi tội lỗi và hậu quả của nó, tin rằng các Kitô hữu đã được đức tin trong Chúa Kitô mang lại.

*Do not hide your face from me; do not repel your servant in anger. You are my **salvation**; do not cast me off; do not forsake me, God my savior! (Psalm 27:9)*

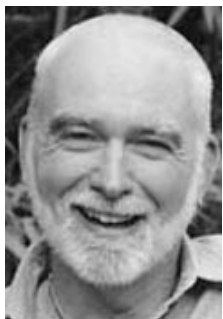
*Xin Ngài đừng ẩn mặt. Tôi tớ Ngài đây, xin đừng giận mà ruồng rẫy, chính Ngài là **Đấng phù trợ** con. Xin chớ bỏ rơi, xin đừng xua đuổi, lạy Thiên Chúa, Đấng cứu độ con. (Tv 27,9)*

- **Refuge** (danh từ): The state of being safe or sheltered from pursuit, danger, or difficulty: Tình trạng được an toàn hoặc che chở từ việc theo đuổi, nguy hiểm, hoặc khó khăn.

*He will shelter you with his pinions, and under his wings you may take **refuge**; his faithfulness is a protecting shield. (Psalm 91:4)*

*Chúa phù trì che chở, dưới cánh Người, bạn có chỗ **ẩn thân**: lòng Chúa tín trung là khiên che thuẫn đỡ. (Tv 91,4)*

Composer



Members of the Catholic Church are not strangers to the musical compositions by the St Louis Jesuits. The original members were Dan Schutte, Bob Dufford, Roc O'Connor, John Foley, and Tim Manion. All of them were members of the Society of Jesus (the Jesuit order). Tim Manion later left the Jesuits but continued to collaborate until 1984. Between 1975 and 1985 they recorded five collections of music that were published by North American Liturgy Resources. The music of the St Louis Jesuits lives on in the mind, hearts and song books of many.

Các tác phẩm âm nhạc của nhóm mang tên Thánh Louis (Dòng Tên) không còn xa lạ gì với các tín hữu Công giáo. Những thành viên ban đầu gồm có Dan Schutte, Bob Dufford, Roc O'Connor, John Foley và Tim Manion. Tất cả đều là thành viên của Dòng Tên (Dòng Chúa Giêsu). Một thời gian sau, Tim Manion rời khỏi dòng Tên nhưng vẫn tiếp tục cộng tác đến năm 1984. Giữa năm 1975 và 1985 họ đã thu âm năm tuyển tập âm nhạc và được North American Liturgy Resources (Tổ Chức Hỗ Trợ Phụng Vụ Bắc Mỹ) phát hành. Nhạc của nhóm thánh Louis (Dòng Tên) sống mãi trong tâm trí, trong trái tim và trong nhiều sách nhạc.

(Nguồn: <http://www.asonevoice.com.au/composer-biographies/manion>)